BẢN TIN ISSN 2815 - 584X
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
SỐ 03/2026
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NGÃI

QUẢNG NGÃI

TĂNG TỐC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

8 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

- DỮ LIỆU SỐ VÀ NỀN TẢNG SỐ
- HẠ TẦNG SỐ, KẾT NỐI 5G
- AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG
- TRÍ TUỆ NHÂN TẠO
- CHÍNH QUYỀN SỐ, DỊCH VỤ SỐ
- KẾT NỐI, HỢP TÁC SỐ
- ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ
- HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP SỐ

BẢN TIN
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

SỐ 03/2026

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHAN VĂN HIẾU
Phó Giám đốc
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện:

Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo
Địa chỉ: 118 Hùng Vương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi;
Điện thoại: 0255.837.568
Email công vụ: ttcds-skh@quangngai.gov.vn
website: https://skh.quangngai.gov.vn

TRONG SỐ NÀY

CHỦ TRƯƠNG, CHÍNH SÁCH

1 Luật năng lượng nguyên tử năm 2025: Hoàn thiện hành lang pháp lý, thúc đẩy ứng dụng và bảo đảm an toàn bức xạ, hạt nhân.

TRẦN ĐÌNH HOÀNG

4 Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

LƯƠNG NHƯ HOÀNG

5 Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi.

PHƯƠNG NGUYÊN

8 Danh mục nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược.

TÚ UYÊN

10 Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030.

MAI HÀ

NHỊP SỐNG KHOA HỌC

11 Nhiều hoạt động chào mừng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2026.

HOÀNG NGÂN

13 Lan tỏa tư duy đổi mới sáng tạo trong ngành Giáo dục Quảng Ngãi – Khởi đầu từ "5S tư duy".

THÚY HỒNG

15 Xây dựng nhà máy chế tạo chip bán dẫn đầu tiên của cả nước.

CẨM LÊ

16 Phấn đấu hàng năm có ít nhất 01 doanh nghiệp đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

ANH NGUYỄN

ỨNG DỤNG VÀ THỰC TIỄN

18 Đánh giá thực trạng chế biến và bảo quản nông sản tỉnh Quảng Ngãi: Thuận lợi, khó khăn và những vấn đề đặt ra.

THS. NGUYỄN QUANG TRUNG

23 Công nghệ chế biến sâu: "Chìa khóa vàng" để nâng tầm nông sản và dược liệu tỉnh Quảng Ngãi.

THS. ĐÀO THANH KHÊ

26 Từ mô hình gia đình đến giải nhì cuộc thi "Ươm mầm khởi nghiệp": Hướng đi mới của sinh viên sư phạm với cà phê nguyên bản.

HÀ AN

30 Ứng dụng công nghệ cho sản phẩm mật ong sạch.

THÚY VÂN

31 Ứng dụng công nghệ chế biến nâng tầm giá trị lúa thảo dược: Bước tiến từ một dự án khởi nghiệp

THÚY VÂN

LUẬT NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ NĂM 2025: HOÀN THIỆN HÀNH LANG PHÁP LÝ, THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN BỨC XẠ, HẠT NHÂN

TRẦN ĐÌNH HOÀNG(*)

1. Sự ra đời của Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025

Ngày 27/6/2025, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026, thay thế Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008. Việc ban hành Luật mới nhằm đáp ứng yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật trong bối cảnh ứng dụng bức xạ và đồng vị

(*) Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành - Sở Khoa học và Công nghệ

phóng xạ ngày càng phát triển mạnh trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp, nông nghiệp, tài nguyên và môi trường.

Theo Tài liệu hướng dẫn thi hành Luật ban hành kèm theo Quyết định số 4484/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Luật được xây dựng theo hướng tiếp cận hiện đại, đồng bộ, tiệm cận các tiêu chuẩn của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế; đồng thời thể chế hóa các chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Luật gồm 8 chương, 73 điều, quy định toàn diện các nội dung về phát triển và ứng dụng năng lượng nguyên tử; an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân; quản lý chất thải phóng xạ; ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân; thanh tra, kiểm tra và trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

2. Nội dung trọng tâm và những điểm mới của Luật

So với Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008, Luật năm 2025 có nhiều điểm mới quan trọng, tập trung vào hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường bảo đảm an toàn và thúc đẩy ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình.

Một trong những điểm mới nổi bật là Luật đã bổ sung, hoàn thiện các nguyên tắc bảo đảm an toàn trong hoạt động năng lượng nguyên tử. Theo đó, tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ phải chịu trách nhiệm chính đối với hoạt động do mình thực hiện; bảo đảm lợi ích lớn hơn rủi ro; kiểm soát liều chiếu xạ; tối ưu hóa bảo vệ bức xạ và chủ động ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

Luật cũng lần đầu tiên bổ sung quy định về chuyển đổi số và xây dựng nền tảng số quốc gia trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. Dữ liệu về cấp phép, quản lý nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, quan trắc phóng xạ và báo cáo chuyên ngành được kết nối, chia sẻ đồng bộ nhằm hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả giám sát an toàn bức xạ, hạt nhân.

Bên cạnh đó, Luật tăng cường các quy định về an ninh hạt nhân và kiểm soát nguồn phóng xạ. Các hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu vật liệu phóng xạ, thiết bị hạt nhân và hàng hóa có nguy cơ nhiễm phóng xạ được quản lý chặt chẽ hơn nhằm hạn chế nguy cơ mất an toàn trong quá trình sử dụng.

Đối với công tác quản lý chất thải phóng xạ và nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, Luật quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phát sinh chất thải trong việc thu gom, phân loại, xử lý, lưu giữ, chuyển giao và bảo đảm kinh phí quản lý chất thải theo đúng quy định. Đây là cơ sở quan trọng nhằm bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Một điểm mới đáng chú ý khác

☞ là Luật đã bổ sung nhiều hành vi bị nghiêm cấm như tiến hành công việc bức xạ không phép; nhập khẩu trái phép chất thải phóng xạ; phá hoại, chiếm đoạt vật liệu phóng xạ; che giấu hoặc cung cấp thông tin sai lệch về sự cố bức xạ và hạt nhân; lợi dụng hoạt động năng lượng nguyên tử để xâm phạm an ninh quốc gia.

Theo Tài liệu hướng dẫn ban hành kèm Quyết định số 4484/QĐ-BKHCN, ngày 28/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Luật năm 2025 cũng nhấn mạnh yêu cầu xây dựng văn hóa an toàn trong các cơ sở bức xạ, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu và nâng cao tính chủ động trong công tác ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

Ngoài ra, Luật tiếp tục khẳng định chủ trương phát triển và ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình thông qua các chính sách ưu tiên đầu tư hạ tầng kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy nghiên cứu khoa học, tăng cường ứng dụng trong y tế, công nghiệp, nông nghiệp và bảo vệ môi trường; đồng thời khuyến khích hợp tác quốc tế và tiếp nhận công nghệ tiên tiến.

3. Công tác triển khai thi hành Luật của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thi hành Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025 trên địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Kế hoạch số 24/KH-SKHCN ngày 02/3/2026 nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định của Luật.

Theo đó, Sở tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung mới của Luật và Tài liệu hướng dẫn thi hành đến các sở, ngành, địa phương, cơ sở y tế, doanh nghiệp và tổ chức có hoạt động liên quan đến bức xạ và hạt nhân; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm chấp hành pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân.

Đồng thời, Sở tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn bức xạ tại các cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ và nguồn phóng xạ; rà soát, tham mưu hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của địa phương; phối hợp xây dựng và triển khai kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh.

Việc triển khai hiệu quả Luật Năng lượng nguyên tử năm 2025 sẽ góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn trong hoạt động bức xạ và hạt nhân, đồng thời thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng an toàn, bền vững ■

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

LƯƠNG NHƯ HOÀNG(*)

(Hình minh họa)

Nhằm kịp thời cụ thể hóa và tổ chức thi hành đồng bộ, hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã chính thức ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND. Theo đó, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành kế hoạch hướng tới mục đích tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức và cá nhân; đồng thời làm cơ sở để theo dõi, đánh giá kết quả triển khai, nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. Tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết: Tổ chức phổ biến nội dung Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng hình thức phù hợp; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, biên soạn và đăng tải tài liệu trên Cổng thông tin điện tử tỉnh cùng các phương tiện thông tin đại chúng. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng UBND tỉnh, Báo và Phát thanh,

(*) Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành - Sở Khoa học và Công nghệ

Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi cùng UBND các xã, phường, đặc khu để thực hiện đồng bộ trong năm 2026.

2. Tổ chức hội nghị tập huấn, phổ biến chuyên sâu: Tổ chức các hội nghị, lớp tập huấn chuyên sâu nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng liên quan trực tiếp đến việc thi hành Luật. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổ chức, phối hợp với các sở, ban, ngành và xã, phường, đặc khu triển khai xuyên suốt từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật: Tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định mới của Luật. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì thực hiện rà soát, phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan để kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các chính sách thích ứng theo đúng lộ trình ban hành văn bản của Trung ương.

4. Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thi hành Luật: Thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn toàn tỉnh. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức theo dõi liên tục và thường xuyên.

Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương trong suốt quá trình thực hiện; là đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tế. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, Sở Khoa học và Công nghệ có nhiệm vụ tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả triển khai thi hành Luật trên toàn địa bàn tỉnh để báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh theo quy định ■

Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi

PHƯƠNG NGUYÊN

Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi vừa ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2026 (Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 11/5/2026).

Theo đó, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, gồm:

(1) Quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, đưa khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) trở thành

(Hình minh họa)

động lực đóng góp thực chất vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số (Tỉ trọng đóng góp của KHCN, ĐMST, CĐS trong GRDP đạt 12,5%; kinh tế số đạt 12%). Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

(2) Rà soát toàn diện văn bản quy phạm pháp luật. Ban hành danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu mở, quy định quản trị dữ liệu. Đổi mới cơ chế đặt hàng KHCN theo hướng "bài toán - đầu ra". Thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo và Quỹ đầu tư phát triển KHCN.

(3) Bảo đảm, trang bị đầy đủ hạ tầng kỹ thuật để cán bộ, công chức tác nghiệp trên môi trường số; nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng các Trung tâm dữ liệu dùng chung. Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, 5G (xóa điểm lõm sóng). 100% cán bộ cấp xã được trang bị thiết bị và chữ ký số cá nhân. Xây dựng, hoàn thiện và vận hành Trung tâm Điều hành thông minh (IOC). Triển khai Kho dữ liệu số cá nhân cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh.

(4) 100% hồ sơ công việc cấp tỉnh, cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử. Đẩy mạnh xử lý, gửi/nhận văn bản Mật qua Mạng truyền số liệu chuyên dùng có tích hợp giải pháp bảo mật của ngành Cơ yếu. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

(5) Duy trì Hệ thống giám sát an toàn thông tin (SOC), triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn theo cấp độ và các hệ thống phòng chống mã độc tập trung; phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố.

(6) Đặt hàng tối thiểu 03 "bài toán

lớn" cấp tỉnh và mỗi địa phương tối thiểu 01 bài toán cấp xã. Xây dựng không gian ĐMST, ươm tạo khởi nghiệp. Đánh giá năng lực nghiên cứu trong các cơ sở giáo dục đại học dựa trên số lượng sáng chế được thương mại hóa.

(7) Bồi dưỡng "lãnh đạo số", kỹ năng số cơ bản, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức và lan tỏa phong trào "Bình dân học vụ số"; thu hút, trọng dụng chuyên gia và gắn đào tạo với nhu cầu doanh nghiệp. Thực hiện chính sách hỗ trợ cho người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng và tổ công nghệ số cộng đồng.

(8) Đưa nội dung CĐS, KHCN vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm. Theo dõi chặt chẽ 100% nhiệm vụ trên Hệ thống theodoinq.dcs.vn.

Nhiệm vụ cụ thể được Chương trình nêu rõ:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra giám sát

- Chỉ đạo, định hướng toàn diện hoạt động của BCĐ; quyết định các vấn đề trọng tâm, chiến lược mang tính đột phá đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng những nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; theo dõi, chỉ đạo phong trào "Bình dân học vụ số".

- Đưa nội dung tổ chức thực hiện CĐS, KHCN vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm. Xử lý nghiêm các tổ chức đảng/người đứng đầu chậm trễ, vi phạm.

- Thực hiện giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh; thông qua các cơ chế, chính sách thúc đẩy KHCN, ĐMST và CĐS.

- Tổ chức giám sát, phản biện xã hội; triển khai Hệ thống "Mặt trận số" đến các xã, phường, đặc khu.

2. Hoàn thiện thể chế và phát triển nhân lực

- Rà soát tiêu chí đánh giá người đứng đầu gắn với CĐS; Triển khai Sổ tay đảng viên điện tử hỗ trợ sinh hoạt chi bộ; Chuẩn hóa CSDL đảng viên.

- Triển khai chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách CĐS theo Nghị định 179/2025/NĐ-CP trong cơ quan đảng và nhà nước.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Ban hành quy định quản trị dữ liệu; Hình thành Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo và Quỹ đầu tư KHCN.

- Bố trí ngân sách đảm bảo tỷ lệ chi cho KHCN, ĐMST và CĐS đạt 3% tổng chi ngân sách; giải ngân theo đúng tiến độ.

3. Phát triển hạ tầng số, ứng dụng số

- Phủ sóng 5G đạt ≥70% dân số; xóa điểm lõm sóng; thí điểm hạ tầng số cho đô thị thông minh.

- Nâng cấp Trung tâm dữ liệu dùng chung để bảo đảm vận hành các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- Bảo đảm hạ tầng số đáp ứng yêu cầu công việc cho các cơ quan trong hệ thống chính trị, để cán bộ, công chức tác nghiệp trên môi trường số.

- Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của các cơ quan, tổ chức đảng trong tỉnh.

- Rà soát, triển khai Hệ thống Mạng mật liên thông các cơ quan trong hệ thống chính trị. Đẩy mạnh xử lý, gửi/nhận văn bản Mật qua Mạng truyền số liệu chuyên dùng có tích hợp giải pháp bảo mật Cơ yếu.

- Triển khai Kho dữ liệu số cá nhân; Thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

- Phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin; triển khai phần mềm phòng chống mã độc tập trung.

4. Phát triển khoa học, công nghệ, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo

- Đặt hàng tối thiểu 03 "bài toán lớn" cấp tỉnh; mỗi địa phương lựa chọn tối thiểu 01 bài toán cấp xã. Xây dựng Không gian ĐMST, chương trình ươm tạo.

- Đánh giá năng lực nghiên cứu trong các cơ sở giáo dục đại học (dựa trên số lượng sáng chế được thương mại hóa).

5. Hoạt động của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh

Đôn đốc, điều phối hoạt động chung; chuẩn bị nội dung họp; xử lý công việc thường xuyên. Theo dõi 100% nhiệm vụ trên Hệ thống theodoinq.dcs.vn ■

DANH MỤC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC

TÚ UYÊN

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06/05/2026 về việc giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược.

Theo đó, Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ cho các bộ, cơ quan trung ương thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển công nghệ chiến lược tại Danh mục nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược gắn với bài toán lớn kèm theo Quyết định này.

Danh mục nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược gắn với bài toán lớn gồm:

1. Phát triển giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản thế hệ mới bằng công nghệ gen, tế bào và công nghệ sinh học.

2. Làm chủ vắc xin thú y thế hệ mới, chế phẩm sinh học và sinh phẩm nông nghiệp.

3. Xây dựng và vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc nông sản.

4. Bảo đảm an ninh năng lượng cho tăng trưởng cao; hiện đại hóa hệ thống điện - nhiên liệu xanh, thông minh và tự chủ.

5. Tự chủ công nghiệp, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa và nâng cấp chuỗi giá trị sản xuất xanh, thông minh, giá trị gia tăng cao.

6. Hiện đại hóa thương mại trong nước và ngoài nước bằng dữ liệu, logistics thông minh và chuỗi cung ứng tin cậy.

7. Chủ động nguồn vắc xin thế hệ mới dùng cho người.

8. Làm chủ liệu pháp tế bào (tế bào miễn dịch, tế bào gốc) phục vụ điều trị ung thư, bệnh mãn tính, bệnh nan y.

9. Phát triển y tế cá thể hoá, thiết bị y tế in 3D.

10. Phát triển công nghệ xây dựng công trình đường sắt tốc độ cao.

11. Phát triển nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát và hệ thống thực - ảo.

12. Nghiên cứu, xây dựng hệ thống quản lý thiết bị bay không người lái quốc gia (UTM) phục vụ quản lý vùng trời và phát triển kinh tế tầm thấp.

13. Xây dựng và phát triển nền tảng điện toán đám mây nội địa phục vụ chuyển đổi số quốc gia, bảo đảm chủ quyền dữ liệu.

14. Phát triển nền tảng bảo mật và an ninh mạng cho hạ tầng số quốc gia.

15. Phát triển thiết bị, phương tiện bay không người lái (UAV) và hệ thống giám sát, phát hiện, chế áp UAV phục vụ bảo đảm an ninh, trật tự và mục tiêu lưỡng dụng.

16. Xây dựng năng lực trí tuệ nhân tạo quốc gia tự chủ.

17. Tăng cường năng lực làm chủ công nghệ lõi và nâng cao tỷ lệ nội địa hóa sản phẩm công nghệ chiến lược.

18. Làm chủ hạ tầng mạng di động thế hệ sau và phát triển hệ sinh thái 5G.

19. Nâng cao năng lực giám sát ngân hàng và quản trị rủi ro bằng trí tuệ nhân tạo.

20. Phát triển vệ tinh, chùm vệ tinh quan sát Trái đất và hạ tầng dữ liệu không gian.

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược được bảo đảm từ ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo phân cấp; nguồn vốn của tổ chức, doanh nghiệp, khu vực tư nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật ■

QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ ĐĂNG KÝ BẢO HỘ TÀI SẢN TRÍ TUỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI ĐẾN NĂM 2030

MAI HÀ

Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 24/04/2026 về Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030.

Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, bao gồm: đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới.

Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân có đơn đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ

Mức hỗ trợ đối với đăng ký bảo hộ trong nước:

Sản phẩm Mạch nha Quảng Ngãi đã được bảo hộ và trở thành thương hiệu nổi tiếng của Quảng Ngãi.

+ Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế và đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn.

+ Đối với đơn đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu: 15 triệu đồng/văn bằng bảo hộ.

- Mức hỗ trợ đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài:

Đơn đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ, các văn bản tương ứng theo quy định của tổ chức quốc tế hoặc quốc gia nộp đơn.

Nguồn kinh phí

Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ được cấp có thẩm quyền giao hàng năm để thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 24 tháng 4 năm 2026 ■

NHIỀU HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG NGÀY KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VIỆT NAM NĂM 2026

HOÀNG NGÂN

Nhằm hưởng ứng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam (18/5), Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức chuỗi sự kiện bám sát chủ đề "Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số - động lực chính của mô hình tăng trưởng mới". Qua đó, mang lại nhiều giá trị thực tiễn, tạo động lực mạnh mẽ cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của địa phương.

Lan tỏa tinh thần khởi nghiệp qua Cuộc thi video Đổi mới sáng tạo

Mở đầu cho chuỗi hoạt động là Cuộc thi video Đổi mới sáng tạo mang chủ đề "Lan tỏa sáng tạo - kết nối khởi nghiệp", được phát động từ ngày 25/4/2026 và ngày dừng nhận bài dự thi là 25/5/2026. Cuộc thi nhằm phát hiện, tôn vinh và nhân rộng các mô hình đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp tiêu biểu của địa phương. Hơn thế nữa, đây còn là diễn đàn để cộng đồng kết nối, chia sẻ những sáng kiến và giải pháp hay, từ đó lan tỏa mạnh mẽ tinh thần đổi mới sáng tạo, thúc đẩy sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo và đóng góp thiết thực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà trong giai đoạn mới.

Hội thảo "Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong chế biến và bảo quản nông sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi".

Phát động Cuộc thi video Đổi mới sáng tạo với chủ đề "Lan tỏa sáng tạo – Kết nối khởi nghiệp".

Tìm giải pháp nâng tầm giá trị nông sản địa phương

Trọng tâm của chuỗi hoạt động là Hội thảo "Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong chế biến và bảo quản nông sản trên địa bàn tỉnh Quảng

Ngãi" diễn ra vào chiều ngày 18/5. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền đến dự và phát biểu chỉ đạo Hội thảo. Sự kiện cũng thu hút sự tham gia của đông đảo chuyên gia, nhà khoa học và đại diện các doanh nghiệp, hợp tác xã trong và ngoài tỉnh.

Tại diễn đàn, các đại biểu đã tập trung phân tích những hạn chế còn tồn tại trong khâu bảo quản và chế biến sau thu hoạch khiến giá trị nông sản địa phương chưa đạt mức tối ưu. Từ thực tiễn đó, đề xuất nhiều nhóm giải pháp mang tính đột phá nhằm tháo gỡ khó khăn, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ tiên tiến vào khâu chế biến sâu, đồng thời số hóa quy trình truy xuất nguồn gốc cho các mặt hàng nông sản và dược liệu chủ lực của tỉnh. Những giải pháp này đóng vai trò then chốt trong việc giảm tỷ lệ tổn thất, gia tăng giá trị và nâng cao năng lực cạnh tranh cho nông sản Quảng Ngãi trên thị trường.

Bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho doanh nghiệp

Cũng trong ngày 18/5, Chương trình tập huấn "Chuyển đổi số cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo năm 2026" do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Chương trình giúp các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu tất yếu của nền kinh tế số, chủ động đổi mới tư duy quản trị và sản xuất.

Tại lớp tập huấn, các chuyên gia đã trực tiếp hướng dẫn kỹ năng khai thác nền tảng quản lý bán hàng, thương mại điện tử, xây dựng hệ sinh thái chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động tiếp thị, bán hàng. Sự kiện không chỉ cung cấp kiến thức mà còn tạo cơ hội kết nối, giao lưu và cập nhật xu hướng công nghệ mới cho các tổ chức khởi nghiệp địa phương.

Chương trình tập huấn "Chuyển đổi số cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo năm 2026" thu hút nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tham gia.

Song song với chuỗi sự kiện chào mừng, Sở Khoa học và Công nghệ cũng đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để tôn vinh đội ngũ trí thức,

nhà khoa học và phổ biến sâu rộng các chính sách phát triển khoa học công nghệ quốc gia.

Chuỗi hoạt động chào mừng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam 18/5 tại tỉnh Quảng Ngãi đã tạo ra những tác động tích cực và sâu rộng đến cộng đồng doanh nghiệp và xã hội. Các sự kiện không chỉ góp phần thay đổi nhận thức về vai trò tất yếu của công nghệ số, mà còn trực tiếp đưa ra các định hướng giải quyết khó khăn hiện hữu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tỉnh và từ đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho nền kinh tế địa phương.

Những sáng kiến, giải pháp được đề xuất từ chuỗi hoạt động chính là cơ sở thực tiễn quan trọng để tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách để xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột phá cho giai đoạn 2026 - 2030. Qua đó, từng bước khẳng định vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực sự là động lực chính thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương phát triển nhanh và bền vững đúng theo tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW ■

LAN TỎA TƯ DUY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG NGÀNH GIÁO DỤC QUẢNG NGÃI - KHỞI ĐẦU TỪ "5S TƯ DUY"

THÚY HỒNG

TS. Phạm Thị Hồng Phượng, Cố vấn cao cấp, Trưởng bộ môn - Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM - Trưởng Cộng đồng Công nghệ sinh thái (Ecotech- Techfest Việt Nam) giới thiệu các nội dung tại lớp tập huấn.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với Công ty TNHH Thương mại và Kỹ thuật Mộc Nhiên (TP. HCM) triển khai khóa đào tạo chuyên sâu dành riêng cho khối giáo dục "Kiến thức đổi mới sáng tạo và tổ chức các hoạt động đổi mới sáng tạo để cải tiến môi trường làm việc trong các cơ quan, đơn vị ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi".

Chương trình được triển khai với mục tiêu cốt lõi là trang bị kiến thức đổi mới sáng tạo cho đội ngũ giảng viên, giáo viên tại các trường đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Lực lượng này sẽ trở thành những "hạt nhân" chuyển tải tri thức, tư

duy cải tiến nhằm nâng cao năng suất cho học sinh, sinh viên, góp phần thúc đẩy và lan toả mạnh mẽ phong trào năng suất chất lượng của địa phương. Đồng thời, thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế tại cơ sở đào tạo, khóa tập huấn giúp học viên trực tiếp thực hành cải tiến quy trình làm việc, từng bước xây dựng môi trường dạy và học sáng tạo, hiệu quả, qua đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Đổi mới sáng tạo từ những cải tiến nhỏ trong công việc

Dưới sự dẫn dắt của TS. Phạm Thị Hồng Phượng khóa tập huấn đã cung cấp cái nhìn tổng quan về đổi mới sáng tạo gắn với năng suất – chất lượng. Trọng tâm của chương trình là việc tích hợp các xu hướng toàn cầu như ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) vào môi trường học đường nhằm xây dựng trường học xanh, tiết kiệm năng lượng và minh bạch trong quản trị. Thông điệp cốt lõi được nhấn mạnh: Đổi mới sáng tạo không nhất thiết phải là những phát minh vĩ mô, mà bắt nguồn từ việc ứng dụng các công cụ (Kaizen, 5S, 5S3D, PRO-3M) để giải quyết triệt để lãng phí thông qua những cải tiến nhỏ, liên tục trong công việc hằng ngày.

Áp dụng "5S tư duy" tại hiện trường

Khóa đào tạo gắn phương pháp học với thực hành thông qua buổi kiến tập tại Trường Cao đẳng Việt Nam – Hàn Quốc – Quảng Ngãi. Tại đây, các học viên đã trực tiếp phỏng vấn Ban giám hiệu về chiến lược quản trị, đồng thời đi thực tế đến từng nhà xưởng, phòng thực hành. Việc tự tay ghi hình, phân tích quy trình và nhận diện những điểm thiếu sót (từ quản lý trực quan đến sắp xếp thiết bị) đã giúp học viên hình thành tư duy cải tiến từ thực tiễn.

TS. Phạm Thị Hồng Phượng cho biết: *"Trước khi vạch ra những lộ trình dài hạn, chúng ta cần thực hiện "5S tư duy". Khi đi thực tế, học viên đã "vỡ òa" nhận ra đổi mới sáng tạo bắt đầu từ những việc rất nhỏ. Các thầy cô là những người truyền lửa cho thế hệ trẻ Quảng Ngãi, do đó phải là những người đầu tiên thay đổi nhận thức. Đổi mới sáng tạo phải bắt đầu từ con người".*

Hướng tới hệ sinh thái giáo dục hiện đại, bền vững

Chương trình không chỉ nâng cao nhận thức mà đặt ra các mục tiêu định lượng cụ thể: 80% học viên thay đổi mạnh mẽ về tư duy; mỗi học viên đề xuất ít nhất 04 sáng kiến khả thi; và hình thành các nhóm cải tiến ngay tại đơn vị công tác.

Sự thay đổi căn bản trong ngành giáo dục sẽ tạo tiền đề vững chắc để thực hiện thành công các mục tiêu của tỉnh để đưa khoa học công nghệ gắn liền với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Những học viên xuất sắc nhất của khóa học sẽ được tuyển chọn, bồi dưỡng để trở thành đội ngũ chuyên gia tư vấn nòng cốt, tiếp tục đồng hành kiến tạo hệ sinh thái đổi mới sáng tạo dài hạn của tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian tới ■

XÂY DỰNG NHÀ MÁY CHẾ TẠO CHIP BÁN DẪN ĐẦU TIÊN CỦA CẢ NƯỚC

CẨM LÊ

Từ Nghị quyết của Chính phủ, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) triển khai xây dựng nhà máy chế tạo chip bán dẫn đầu tiên của cả nước. Dự án đánh dấu hành trình khởi đầu của đất nước trong hình thành năng lực chế tạo chip bán dẫn trong nước, từ đó tạo nền tảng quan trọng cho từng bước làm chủ công nghệ lõi và hướng đến phát triển hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn quốc gia.

Công nghệ chế tạo chip bán dẫn là quy trình công nghệ tinh vi và đòi hỏi kỷ luật cao nhất hiện nay. Có thể thấy rằng, một sản phẩm chip bán dẫn hoàn chỉnh cần phải qua sáu công đoạn chính, đó là: định nghĩa sản phẩm, thiết kế hệ thống, thiết kế chi tiết, chế tạo chip, đóng gói – đo kiểm và tích hợp – thử nghiệm. Việt Nam đã từng bước tham gia vào năm công đoạn nhưng riêng công đoạn chế tạo chip chính là khâu phức tạp và then chốt nhất thì hiện chưa thể thực hiện được trong nước. Vì thế, việc đầu tư xây dựng nhà máy chế tạo chip bán dẫn được kỳ vọng sẽ hoàn thiện và khép kín toàn bộ quy trình sản xuất chip bán dẫn ở Việt Nam.

Nhà máy được xây dựng tại Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Hà Nội với diện tích 27 ha và sẽ trở thành hạ tầng quốc gia phục vụ cho công tác nghiên cứu, thiết kế, thử nghiệm và sản xuất chip bán dẫn. Khi đi vào hoạt động, nhà máy đáp ứng nhu cầu của nhiều ngành công nghiệp trọng điểm như ☞

hàng không vũ trụ, viễn thông, Internet vạn vật (IoT), sản xuất ô tô, thiết bị y tế và tự động hóa.

Dự án được triển khai trong giai đoạn 2026–2030, với lộ trình từ xây dựng nhà máy, tiếp nhận công nghệ đến hoàn thiện quy trình và nâng cao hiệu quả vận hành. Hơn nữa, nhà máy tại Hòa Lạc được quy hoạch để mở rộng quy mô, tạo nền tảng cho đất nước từng bước tiếp cận các công nghệ bán dẫn tiên tiến hơn.

Việc xây dựng nhà máy chế tạo chip bán dẫn công nghệ cao đầu tiên góp phần hiện thực hóa chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn quốc gia và tạo nền tảng để đưa đất nước từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ■

PHẤN ĐẤU HÀNG NĂM CÓ ÍT NHẤT 01 DOANH NGHIỆP ĐẠT GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

ANH NGUYỄN

Nhằm tôn vinh các doanh nghiệp xuất sắc và thúc đẩy phong trào năng suất, chất lượng trên địa bàn, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-SKHCN triển khai hoạt động Giải thưởng Chất lượng quốc gia (GTCLQG) năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Theo đó, Kế hoạch đặt mục tiêu phấn đấu hàng năm có ít nhất 01 doanh nghiệp đạt GTCLQG theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 01/11/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030.

Để đạt được mục tiêu đề ra, Kế hoạch đưa ra nội dung triển khai đồng bộ xuyên suốt cả năm. Cụ thể:

- Tuyên truyền, phổ biến, đưa tin về Giải thưởng chất lượng quốc gia (Giới thiệu tổng quan về GTCLQG; Tiêu chí và điểm số xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia; quy trình, thủ tục xét tặng; Lợi ích của doanh nghiệp; tôn vinh các doanh nghiệp đạt giải để lan tỏa phong trào năng suất, chất lượng,…) bằng nhiều hình thức *(trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, đưa tin trên Trang Thông tin điện tử của Sở KH&CN, video ngắn đăng tải trên các nền tảng số (facebook, zalo,…), tuyên truyền thông qua hội nghị/tập huấn/…; tuyên truyền thông qua Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ, các tổ chức đoàn thể, gửi văn bản, …)*

- Vận động, hướng dẫn hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các giải pháp để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá và các nội dung liên quan để đạt các tiêu chí GTCLQG và vận động doanh nghiệp đăng ký tham gia.

Công ty PTSC Quảng Ngãi nhận Giải Vàng Chất lượng Quốc gia năm 2022.

- Tham dự lớp đào tạo chuyên gia đánh giá GTCLQG và các Hội nghị, hội thảo, tập huấn nội dung liên quan đến GTCLQG do Bộ KH&CN và các bộ, ngành liên quan tổ chức

- Tham gia đánh giá tại chỗ đối với Doanh nghiệp đăng ký xét tặng GTCLQG để xác minh thông tin báo cáo, đánh giá thực tế hệ thống quản lý, sản xuất, nhằm đảm bảo khách quan và xác định năng lực thực sự của doanh nghiệp *(Kiểm tra hiện trường sản xuất, kinh doanh, kho bãi, phòng thí nghiệm, quy trình áp dụng công nghệ, môi trường làm việc; Kiểm tra hồ sơ, tài liệu gốc, chứng chỉ quản lý chất lượng để chứng minh các thông tin đã nêu trong báo cáo; Trao đổi với lãnh đạo và nhân viên các bộ phận về sự hiểu biết và áp dụng hệ thống quản lý, mục tiêu chất lượng; Tổng hợp thông tin, xác định các điểm mạnh, điểm cần cải tiến, chấm điểm thực tế theo tiêu chuẩn giải thưởng)*

- Tham mưu UBND tỉnh trả lời ý kiến về tổ chức, doanh nghiệp có sản phẩm hàng hóa được đề xuất tặng GTCLQG theo đề nghị của cơ quan thường trực GTCLQG.

- Hướng dẫn doanh nghiệp đạt GTCLQG đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về năng suất, chất lượng để hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Tham mưu UBND tỉnh khen thưởng đối với các tổ chức, doanh nghiệp đạt GTCLQG theo quy định.

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CHẾ BIẾN VÀ BẢO QUẢN NÔNG SẢN TỈNH QUẢNG NGÃI: THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

THS. NGUYỄN QUANG TRUNG(*)

Trong tiến trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, chế biến và bảo quản nông sản giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là khâu kéo dài chuỗi giá trị sản phẩm mà còn là giải pháp then chốt nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch, nâng cao chất lượng hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ và gia tăng sức cạnh tranh của nông sản địa phương trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường và đại biểu tham quan các cơ sở chế biến, bảo quản giống lúa trên địa bàn tỉnh.

Đối với tỉnh Quảng Ngãi, với lợi thế về điều kiện tự nhiên đa dạng từ vùng đồng bằng ven biển đến trung du, miền núi, cùng nguồn nguyên liệu nông, lâm, thủy sản phong phú, việc phát triển công nghiệp chế biến và hệ thống bảo quản nông sản được xác định là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hiện đại. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, lĩnh vực này vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn cần được đánh giá đầy đủ để có định hướng và giải pháp phù hợp trong thời gian tới.

1. Thực trạng chế biến và bảo quản nông sản trên địa bàn tỉnh

Những năm qua, sản xuất nông nghiệp của tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá, hình thành nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm chủ lực như lúa gạo chất lượng cao, mía, sắn, rau quả, cây ăn trái, cà phê, hồ tiêu, dược liệu, thủy sản khai thác và nuôi trồng. Nhiều sản phẩm đặc sản địa phương và sản phẩm OCOP từng bước khẳng định thương hiệu trên thị trường như tỏi Lý Sơn, quế Trà Bồng, cà phê Đăk Hà, dược liệu, Sâm Ngọc Linh, yến sào, nước mắm truyền thống và các sản phẩm chế biến từ nông sản bản địa.

Trên cơ sở nguồn nguyên liệu ngày càng phát triển, hệ thống sơ chế, chế ☞

(*) Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi

biến và bảo quản nông sản của tỉnh từng bước được hình thành và mở rộng. Hiện nay, toàn tỉnh có khoảng 425 doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất tham gia hoạt động chế biến nông, lâm, thủy sản. Trong đó có 27 doanh nghiệp chế biến nông thủy sản xuất khẩu thị trường EU, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Myanmar và Campuchia, Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Philippinesu; khoảng 11 doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia thu gom, đóng gói nông sản xuất khẩu với tổng công suất thiết kế trên 30.000 tấn sản phẩm mỗi năm. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực gồm: yến sào, cà phê, sầu riêng, hồ tiêu, chuối, mít, dứa, ớt, chanh dây, tinh bột sắn, đường, mạch nha, sữa đậu nành và nhiều sản phẩm thủy sản đông lạnh, thủy sản khô.

Một số doanh nghiệp chế biến nông sản nổi bật của tỉnh như Công ty cổ phần đường Quảng Ngãi, Công ty cổ phần nông sản Quảng Ngãi với các sản phẩm như sữa đậu nành, đường, tinh bột sắn mang thương hiệu quốc gia. Công ty CP Chế biến Nông sản Sao Mai với công suất thiết kế đạt 10.000 tấn sản phẩm/năm, bao gồm nước ép trái cây, nước trái cây cô, trái cây sấy, đông trùng hạ thảo, rượu trái cây và rượu thảo mộc. Hợp tác xã dược liệu Thuận Tài, xã Đăk Pék tập trung phát triển vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất với người dân mở rộng hơn 15 ha sâm Ngọc Linh, hình thành chuỗi tiêu thụ với sản lượng mỗi năm đạt từ 80 đến 100 kg gồm củ, thân, lá và cây giống; đồng thời bao tiêu, thu mua khoảng 500 tấn cà-phê và 250 tấn dược liệu mỗi năm. Công ty cổ phần dược liệu Lâm Thịnh, xã Đăk Tô liên kết thu mua hằng năm khoảng 300 tấn vỏ cây bời lời cùng hơn 20 tấn đẳng sâm và các loại dược liệu khác của người dân….

Ngoài ra, còn có các cơ sở chế biến tập trung chủ yếu tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và vùng nguyên liệu sản xuất nông nghiệp trọng điểm của tỉnh.

- Lĩnh vực chế biến lúa gạo trên địa bàn tỉnh chủ yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng nội tỉnh và một phần cung cấp cho thị trường ngoài tỉnh. Các cơ sở chế biến chủ yếu thực hiện xay xát, lau bóng và đóng gói gạo thương phẩm.

- Lĩnh vực chế biến tinh bột sắn phát triển tương đối ổn định với các doanh nghiệp chế biến quy mô công nghiệp gắn với vùng nguyên liệu sắn tập trung. Sản phẩm chủ yếu là tinh bột sắn phục vụ xuất khẩu và chế biến công nghiệp thực phẩm.

- Lĩnh vực chế biến mía đường tiếp tục duy trì hoạt động ổn định với nhà máy chế biến đường công suất lớn, góp phần tiêu thụ nguyên liệu cho người dân trong vùng trồng mía. Sản phẩm chủ yếu là đường RS, RE phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Lĩnh vực chế biến rau, củ, quả bước đầu phát triển, tập trung vào hoạt động sơ chế, đóng gói, bảo quản và xuất khẩu các sản phẩm như sầu riêng, chuối, chanh dây, dứa, ớt và một số loại trái cây khác. Một số hợp tác xã và doanh nghiệp đã tham gia liên kết sản xuất, cấp mã số vùng trồng và

thực hiện truy xuất nguồn gốc phục vụ xuất khẩu. Có 15 cơ sở, Doanh nghiệp tại xã Yaly, Sa bình, Bờ Y, Đăk mar, Ya Chim, Rờ Kơi, Sa Loong, Mô Rai, Đăk Dục,… trồng và xuất khẩu sầu riêng sang thị trường Trung Quốc.

- Lĩnh vực chế biến thủy sản là ngành có quy mô phát triển khá trên địa bàn tỉnh với nhiều doanh nghiệp đầu tư hệ thống cấp đông, kho lạnh và dây chuyền sơ chế phục vụ xuất khẩu sang các thị trường như EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc.

- Lĩnh vực chế biến nông sản đặc sản và sản phẩm OCOP từng bước được quan tâm phát triển với các sản phẩm như dược liệu, cà-phê, hồ tiêu, yến sào, sản phẩm sấy khô và các sản phẩm chế biến truyền thống.

Nhiều doanh nghiệp đã quan tâm đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị và áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất, sơ chế và chế biến nông sản. Một số cơ sở chế biến thủy sản, tinh bột sắn, mía đường đã đầu tư dây chuyền sản xuất tương đối hiện đại, đáp ứng yêu cầu thị trường xuất khẩu.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã hình thành một số hệ thống kho lạnh, kho mát và kho bảo quản phục vụ bảo quản nông sản và thủy sản sau thu hoạch, chủ yếu tập trung tại các doanh nghiệp chế biến thủy sản và một số cơ sở thu mua nông sản xuất khẩu. Kho lạnh chủ yếu phục vụ bảo quản thủy sản đông lạnh, trái cây xuất khẩu và một số sản phẩm nông sản có giá trị cao. Các hình thức bảo quản hiện nay chủ yếu gồm bảo quản thủ công, bảo quản lạnh, sấy khô và bao gói bảo quản. Bảo quản lạnh được áp dụng tại 15 doanh nghiệp chế biến thủy sản. Công nghệ sấy được áp dụng đối với dược liệu, thủy sản khô, nông sản sấy và một số sản phẩm OCOP.

Một số doanh nghiệp đã từng bước đầu tư theo hướng chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng và xây dựng vùng nguyên liệu ổn định.

Chất lượng sản phẩm chế biến nhìn chung từng bước được cải thiện; một số doanh nghiệp đã áp dụng tiêu chuẩn quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Một số sản phẩm đã tham gia xuất khẩu sang các thị trường như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU và các nước châu Á khác; trong đó chủ yếu là thủy sản đông lạnh, tinh bột sắn, đường, sầu riêng, chuối, dứa, chanh dây và ớt.

2. Những thuận lợi trong phát triển chế biến và bảo quản nông sản

Quảng Ngãi có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản. Trước hết là lợi thế về điều kiện tự nhiên và nguồn nguyên liệu phong phú. Sự đa dạng về khí hậu, thổ nhưỡng giữa vùng đồng bằng, ven biển và miền núi tạo điều kiện phát triển nhiều loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, hình thành nguồn nguyên liệu ổn định cho chế biến.

Bên cạnh đó, tỉnh có vị trí thuận lợi về giao thông và logistics với hệ thống quốc lộ, cảng biển, khu công nghiệp và hạ tầng giao thông từng bước được đầu tư hoàn thiện. Đây là điều kiện

Xưởng sản xuất chả cá, mực của Công ty TNHH MTV KITA, xã Tịnh Khê, tỉnh Quảng Ngãi.

quan trọng để kết nối vùng nguyên liệu, thu hút doanh nghiệp đầu tư và mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản.

Một thuận lợi khác là chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển kinh tế nông nghiệp, đẩy mạnh liên kết chuỗi, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số đang được tỉnh tập trung triển khai. Đây là nền tảng quan trọng để thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến gắn với vùng nguyên liệu và nâng cao chất lượng nông sản.

Ngoài ra, nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu đối với các sản phẩm nông sản chế biến, sản phẩm sạch, sản phẩm hữu cơ và sản phẩm có truy xuất nguồn gốc ngày càng tăng, mở ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đầu tư phát triển sản xuất.

3. Những khó khăn, hạn chế

Mặc dù đạt được một số kết quả tích cực, song lĩnh vực chế biến và bảo quản nông sản của tỉnh vẫn còn nhiều tồn tại và hạn chế.

Trước hết, quy mô các cơ sở chế biến nhìn chung còn nhỏ và vừa; số lượng doanh nghiệp đầu tư chế biến sâu, công nghệ hiện đại còn ít. Phần lớn cơ sở mới dừng ở sơ chế, thu gom, phân loại và đóng gói đơn giản; tỷ lệ nông sản qua chế biến sâu còn thấp. Nhiều sản phẩm vẫn tiêu thụ ở dạng nguyên liệu thô nên giá trị gia tăng chưa cao.

Công nghệ bảo quản sau thu hoạch còn hạn chế, thiếu đồng bộ; hệ thống kho lạnh, kho bảo quản, logistics nông nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Tổn thất sau thu hoạch đối với nhiều loại nông sản vẫn còn cao, đặc biệt là rau quả, dược liệu và thủy sản.

Liên kết giữa sản xuất nguyên liệu với chế biến và tiêu thụ chưa chặt chẽ. Việc hình thành vùng nguyên liệu tập trung, ổn định phục vụ chế biến còn chậm; tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, manh mún vẫn phổ biến. Điều này ảnh

hưởng lớn đến khả năng kiểm soát chất lượng và tính ổn định của nguồn cung nguyên liệu cho doanh nghiệp.

Năng lực cạnh tranh của nhiều sản phẩm chế biến còn hạn chế; việc xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng và áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng như VietGAP, GlobalGAP, HACCP chưa đồng bộ. Một số doanh nghiệp còn gặp khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng, đầu tư đổi mới công nghệ và mở rộng thị trường.

Bên cạnh đó, nguồn nhân lực phục vụ chế biến nông sản, nhất là lao động kỹ thuật cao và nhân lực quản trị doanh nghiệp còn thiếu. Hoạt động nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực chế biến nông sản chưa thật sự mạnh mẽ.

4. Một số vấn đề đặt ra trong thời gian tới

Trong bối cảnh cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt và yêu cầu chất lượng nông sản ngày càng cao, tỉnh Quảng Ngãi cần xác định phát triển chế biến và bảo quản nông sản là khâu đột phá để nâng cao giá trị gia tăng của ngành nông nghiệp.

Theo đó, cần tập trung tổ chức lại sản xuất theo hướng hình thành các vùng nguyên liệu tập trung, quy mô phù hợp, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ. Đồng thời, tăng cường liên kết chuỗi giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân nhằm bảo đảm tính ổn định của nguồn nguyên liệu.

Tỉnh cần ưu tiên thu hút đầu tư vào các lĩnh vực chế biến sâu, kho lạnh, logistics nông nghiệp và công nghệ bảo quản sau thu hoạch; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, tự động hóa sản xuất và ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ sản phẩm.

Cùng với đó, cần đẩy mạnh hỗ trợ xây dựng thương hiệu nông sản địa phương, phát triển sản phẩm OCOP, mở rộng thị trường xuất khẩu và nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Công tác đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ tín dụng và cải thiện môi trường đầu tư cũng cần được quan tâm nhằm tạo động lực cho doanh nghiệp phát triển.

Tiếp tục tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ: phát triển vùng nguyên liệu; đầu tư, đổi mới công nghệ; xây dựng thương hiệu; xúc tiến thương mại; tiếp cận tín dụng.

Phát triển chế biến và bảo quản nông sản là xu hướng tất yếu nhằm nâng cao giá trị gia tăng, giảm tổn thất sau thu hoạch và nâng cao năng lực cạnh tranh của nông sản Quảng Ngãi trong giai đoạn mới. Với tiềm năng, lợi thế sẵn có cùng sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh và sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp, lĩnh vực chế biến và bảo quản nông sản của Quảng Ngãi có nhiều cơ hội để phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới. Việc phát triển đồng bộ từ vùng nguyên liệu, công nghệ chế biến, hệ thống bảo quản đến thị trường tiêu thụ sẽ là nền tảng quan trọng để xây dựng nền nông nghiệp Quảng Ngãi hiện đại, xanh, bền vững và có giá trị gia tăng cao ■

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN SÂU: "CHÌA KHÓA VÀNG" ĐỂ NÂNG TẦM NÔNG SẢN VÀ DƯỢC LIỆU TỈNH QUẢNG NGÃI

THS. ĐÀO THANH KHÊ (*)

Máy chiết xuất trà và dược liệu.

CHẾ BIẾN SÂU: GIẢI PHÁP SỐNG CÒN CỦA NỀN NÔNG NGHIỆP HIỆN ĐẠI

Chế biến sâu nông sản là quá trình áp dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ bao gồm vật lý, hóa học, sinh học và hệ thống thiết bị để tác động vào nguyên liệu thô sau thu hoạch. Mục đích của quá trình này là nhằm thay đổi hoàn toàn hình thái, tính chất cũng như cấu trúc ban đầu của nông sản. Thay vì bán ra thị trường dưới dạng thô như bán cả quả cam, trái chuối hay củ nghệ, nguyên liệu sẽ được chuyển hóa thành các mặt hàng có giá trị gia tăng cao, tiện dụng và kéo dài thời gian bảo quản. Ví dụ điển hình là việc sản xuất nước cam đóng chai, tinh bột nghệ, tinh chất curcumin, hay thực phẩm chức năng.

Sự khác biệt giữa sơ chế thô và chế biến sâu nằm ở hàm lượng công nghệ và giá trị mang lại. Trong khi chế biến thô chỉ dừng lại ở các thao tác như rửa, phân loại, đóng gói hay phơi khô thủ công giữ nguyên dạng vật lý, thì chế biến sâu sử dụng các công nghệ như chiết xuất, cô đặc, sấy thăng hoa, lên men và tinh chế để chuyển hóa nông sản thành dạng bột, dịch chiết, viên nén hoặc thực phẩm ăn liền. Do đó, sản phẩm chế biến thô thường có giá trị thấp, thời gian bảo quản ngắn (vài tuần) và phụ thuộc lớn vào mùa vụ hay thương lái. Ngược lại, sản phẩm chế biến sâu mang giá trị rất cao, có thể xây dựng thương hiệu, bảo quản dài ngày từ vài tháng đến vài năm và dễ dàng xuất khẩu đi xa.

Chế biến sâu chính là việc sử dụng công nghệ để biến "nông sản" thành "thương phẩm" công nghiệp, mang lại biên độ lợi nhuận cao gấp nhiều lần cho nhà sản xuất. Đây được xem là "cứu cánh" thực sự, giúp nông dân thoát khỏi điệp khúc buồn "được mùa mất giá". Khi nông sản rộ vào chính vụ, thay vì phải bán rẻ hoặc đổ bỏ,

(*) Giảng viên trường Đại học Công Thương, Giám đốc Công ty TNHH Thiết bị Thực phẩm Pháp Việt.

nguyên liệu có thể đưa vào nhà máy chế biến để lưu kho và bán dần ra thị trường ở nhiều thời điểm khác nhau.

Bên cạnh đó, giải pháp này còn giúp tận dụng tối đa nguyên liệu, đặc biệt là những loại quả có hình thức không đẹp mắt, không thể bán tươi như xoài hay thanh long, để đưa vào ép nước hoặc làm mứt nhằm giảm thiểu lãng phí. Quan trọng hơn, nhờ đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe về vệ sinh an toàn thực phẩm, sản phẩm chế biến sâu sẽ rộng cửa bước vào các hệ thống siêu thị lớn hoặc xuất khẩu sang các thị trường khó tính bậc nhất như Mỹ, Canada và Châu Âu.

LÀM CHỦ 6 CÔNG NGHỆ CỐT LÕI ĐỂ TẠO ĐỘT PHÁ

Để hiện thực hóa bức tranh trên, có 6 nhóm công nghệ then chốt cần được áp dụng rộng rãi:

1. Công nghệ rửa, làm đẹp và phân loại: Đây là bước đầu tiên để loại bỏ sản phẩm kém chất lượng, khử các loại vi nấm có hại, ức chế enzyme phân hủy và thực hiện bao gói màng chuyên dụng giúp bảo quản nông sản lâu hơn trong quá trình vận chuyển kinh doanh.

2. Công nghệ tách chiết và tinh chế: Nhằm loại bỏ xơ bã để thu giữ các hoạt chất quý giá nhất của thực vật. Điển hình là việc tách Lycopene từ quả gấc, Saponin từ nhân sâm, hay tách Rotundin từ củ bình vôi để làm thuốc ngủ. Công nghệ này cũng áp dụng để chiết xuất tinh dầu, hoặc sản xuất thảo dược tự chữa bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản.

3. Công nghệ cô đặc chân không: Giúp giảm thể tích và tăng nồng độ chất dinh dưỡng nhưng không làm biến đổi mùi vị do tác động của nhiệt. Công nghệ này lý tưởng để sản xuất cao lỏng, cô đặc sâm ngọc linh, sâm dây, trà, mật, hoặc từ dịch cô đặc có thể phát triển thành nước mắm cao đạm, bột đạm, bột chanh dây, bột sâm hòa tan.

4. Công nghệ vi sinh, Enzyme: Sử dụng vi sinh vật và enzyme để chuyển hóa cấu trúc nguyên liệu, ứng dụng vào làm nước mắm, phân đạm hữu cơ, cồn, hay lên men tạo ra các sản phẩm đặc trưng như tỏi lên men, ớt chua, củ sen chua, nước uống kombucha.

5. Sấy công nghệ cao: Bao gồm sấy lạnh, sấy phun và sấy thăng hoa, là phương pháp ưu việt để giữ nguyên được màu sắc nguyên bản và hàm lượng vitamin quý giá của trái cây, dược liệu.

6. Công nghệ bảo quản tiên tiến: Sử dụng thanh trùng, tiệt trùng, chiếu xạ hoặc công nghệ áp suất cao (HPP) để kéo dài tuổi thọ sản phẩm.

Minh chứng rõ nét nhất về giá trị của công nghệ là củ nghệ: nếu bán thô chỉ là nghệ tươi hoặc khô, nhưng khi chế biến sâu sẽ tạo ra Curcumin tinh khiết hoặc Nano Curcumin giá trị cực cao. Tương tự, quả dừa tươi có thể biến thành bột cốt dừa, dầu dừa tinh luyện, hay nước mật hoa dừa đóng chai.

Tại Quảng Ngãi, các công nghệ trên hoàn toàn có thể áp dụng cho các thế mạnh địa phương như: cây ăn trái (chuối, xoài, mít, chanh dây), cây gia

☞ vị (tỏi, tiêu, ớt), nhóm cây dược liệu, cây tinh dầu và cây mía.

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC CHO KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG NGÃI

Phát triển dược liệu và mỹ phẩm tự nhiên: Tỉnh cần chú trọng phát triển thêm các loại cây dược liệu mang lại giá trị kinh tế cao như củ bình vôi (làm thuốc ngủ) hay cây hán phòng kỷ (điều trị xương khớp và ung thư). Đồng thời, đẩy mạnh các loại cây có tính kháng sinh tự nhiên như lá neem, trầu không, cây ô rô để lấy dược chất và tinh dầu chữa bệnh cho vật nuôi. Đối với ngành mỹ phẩm và tẩy rửa, các cây như bồ kết, bồ hòn, cây son môi cần được quy hoạch phát triển.

Bên cạnh đó, Quảng Ngãi cần phát huy tối đa các loài cây đặc hữu đang là thế mạnh của vùng như sâm dây (Đảng sâm), sâm Ngọc Linh, sâm bố chính, sâm cau, diệp hạ châu, cà gai leo, chuối hột rừng. Cần đưa công nghệ hiện đại vào tinh chế các loại cây này để tạo ra sản phẩm giá trị cao mang thương hiệu đặc thù của Quảng Ngãi.

Đẩy mạnh công nghiệp tinh dầu và chế biến đặc sản vùng núi: Với lợi thế địa hình, tỉnh nên phát triển các vùng đất nắng gió ven biển để trồng cây lấy tinh dầu đặc thù như quế Trà Bồng, tràm gió Huế, cùng với sả và hương thảo cung cấp cho ngành công nghiệp mỹ phẩm, nước hoa. Một điểm nhấn quan trọng trong báo cáo là kiến nghị phát triển cây cau ở khu vực miền núi như Sơn Bua, Sơn Mùa. Ông Khê đề xuất tỉnh cần xây dựng các đề tài tiêu chuẩn hóa trái cau để có thể chiết xuất vỏ cau và hạt cau phục vụ xuất khẩu, chấm dứt tình trạng chỉ xuất khẩu thô như hiện nay.

Chính sách hỗ trợ và xúc tiến thương mại: Để công nghệ thực sự chạm đến đồng ruộng, báo cáo kiến nghị tỉnh cần có chính sách tài trợ cho các dự án ứng dụng 6 công nghệ then chốt trong chế biến sâu. Song song đó, cần nghiên cứu sâu các quy trình trồng trọt hữu cơ; ví dụ để xuất khẩu ớt hữu cơ với giá cao và ổn định sang Châu Âu, sản phẩm phải vượt qua bài kiểm tra danh mục gồm 1.200 chỉ tiêu.

Cuối cùng, khâu đầu ra quyết định sự sống còn của chuỗi giá trị. Tỉnh Quảng Ngãi cần đóng vai trò là "bà mối" kết nối giao thương bằng cách mời các chuyên gia đàm phán giàu kinh nghiệm về làm việc. Qua đó, hỗ trợ liên kết với đối tác nước ngoài để giới thiệu sản phẩm đặc thù, đồng thời tạo điều kiện cho nông dân kết nối an toàn với các nhà thu mua trong và ngoài nước, đảm bảo các hợp đồng giao kết minh bạch và giúp người dân an tâm sản xuất, tránh rủi ro bị lừa gạt.

Nội dung bài báo cáo đã mở ra một hướng đi mang tính chiến lược, khẳng định khoa học, công nghệ và chế biến sâu chính là chìa khóa để ngành nông nghiệp Quảng Ngãi chuyển mình mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới ■

TỪ MÔ HÌNH GIA ĐÌNH ĐẾN GIẢI NHÌ CUỘC THI "ƯƠM MẦM KHỞI NGHIỆP": HƯỚNG ĐI MỚI CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM VỚI CÀ PHÊ NGUYÊN BẢN

HÀ AN

Dự án AMIKOK Original Coffee đã xuất sắc vượt qua 12 đội vào chung kết để giành giải Nhì cuộc thi "Ươm mầm khởi nghiệp" mùa 3.

Dự án AMIKOK Original Coffee, cà phê 100% Arabica rang củi, giã tay thủ công của sinh viên K24MN, ngành Giáo dục Mầm non và K24TH, ngành Giáo dục Tiểu học đã xuất sắc giành giải Nhì cuộc thi "Ươm mầm khởi nghiệp" mùa 3 (năm học 2025 -2026) do Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum (Phân hiệu) tổ chức, đánh dấu bước khởi đầu ấn tượng của những người trẻ dám nghĩ, dám làm và khẳng định tư duy khởi nghiệp gắn với giá trị bản địa và nhu cầu xã hội.

Cuộc thi "Ươm mầm khởi nghiệp" được tổ chức thường niên, thu hút học sinh, sinh viên và thanh niên tại Quảng Ngãi, Gia Lai tham gia, qua đó hình thành nhiều ý tưởng khởi nghiệp thiết thực, giàu giá trị cộng đồng.

Khởi nguồn từ mô hình nhỏ trong gia đình

Ít ai nghĩ rằng những sinh viên ngành Giáo dục Mầm non và Giáo dục Tiểu học, những "cô giáo tương lai" vốn gắn liền với bảng phấn, giáo án lại có thể cùng nhau xây dựng một dự án khởi nghiệp bài bản về cà phê.

"Ban đầu, chúng em không tránh khỏi những hoài nghi. Tuy nhiên, nhờ một chút "liều lĩnh" rất tuổi trẻ, dám thử khi chưa có gì trong tay cùng sự động viên của các giảng viên Khoa Luật và Sư phạm, sự đồng hành tận tình các chuyên gia khởi nghiệp do Ban tổ chức cuộc thi ☞

☞ *Ươm mầm khởi nghiệp mời tập huấn, hướng dẫn chúng em dần hiểu rõ hơn về tư duy kinh doanh và marketing. Dịp Tết vừa qua, cả nhóm đã dành trọn thời gian để nghiên cứu, hoàn thiện dự án. Nhìn lại thành quả hôm nay, chúng em thực sự tự hào về hành trình mình đã đi qua*", bạn Nguyễn Thị Hương Giang, thành viên nhóm chia sẻ.

Khác với nhiều ý tưởng khởi nghiệp được xây dựng từ lý thuyết, dự án AMIKOK Original Coffee được hình thành từ thực tế đời sống. Gia đình của Y Trúc Linh, thành viên trong nhóm vốn đã duy trì hoạt động rang cà phê bằng củi và giã tay theo phương pháp thủ công truyền thống tại Đắk Lắk – Thủ phủ cà phê.

Tuy nhiên, mô hình này chủ yếu phục vụ nhu cầu sử dụng trong gia đình và biếu tặng người thân, chưa được tổ chức thành một hoạt động kinh doanh chuyên nghiệp.

Nhận thấy giá trị đặc biệt của phương pháp chế biến này trong bối cảnh thị trường cà phê tồn tại nhiều vấn đề về chất lượng, nhóm sinh viên đã chủ động nghiên cứu, phân tích và phát triển ý tưởng thành một dự án khởi nghiệp hoàn chỉnh.

Đáp ứng nhu cầu về sản phẩm minh bạch và an toàn

Thực tế cho thấy thị trường cà phê nội địa trong những năm gần đây có nhiều dấu hiệu đáng lo ngại về chất lượng sản phẩm. Dựa trên các đợt khảo sát của Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ Người tiêu dùng Việt Nam (Vinastas) cùng cơ quan chức năng, thực trạng "cà phê bẩn" đã được cảnh báo từ giai đoạn 2016–2017 và vẫn kéo dài đến nay. Cụ thể, trong 253 mẫu cà phê được kiểm tra tại nhiều tỉnh thành, có hơn 30% mẫu có hàm lượng caffeine rất thấp (dưới 1g/L), thậm chí một số mẫu hoàn toàn không chứa caffeine.

Những yếu tố này không chỉ làm sai lệch giá trị thực của cà phê mà còn tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Trong bối cảnh đó, tâm lý người tiêu dùng đang chuyển dịch rõ rệt. Không còn đơn thuần là một thức uống giúp tỉnh táo, cà phê ngày nay còn gắn liền với yêu cầu về sức khỏe, nguồn gốc rõ ràng và giá trị sử dụng bền vững.

Xuất phát từ thực tiễn này, dự án AMIKOK lựa chọn định vị sản phẩm theo hướng cà phê nguyên chất 100% Arabica, tất cả bắt đầu từ nguồn nguyên liệu chuẩn "gốc". Cà phê được hái tay, chọn lọc hơn 95% quả chín đỏ để đảm bảo vị ngọt tự nhiên ngay từ đầu. Sau đó, hạt được sơ chế sạch và phơi trên giàn cao, kiểm soát độ ẩm chặt chẽ để giữ trọn tiêu chí sạch, an toàn, nguyên bản.

Thay vì sử dụng dây chuyền công nghiệp, dự án duy trì quy trình rang củi kết hợp giã tay thủ công. Phương pháp rang củi tạo ra nguồn nhiệt tự nhiên, giúp hạt cà phê chín đều từ bên trong, đồng thời phát triển hương vị theo nhiều tầng, hạn chế tình trạng cháy khét bề mặt như trong rang công nghiệp, giúp mỗi ly cà phê có chiều sâu hương vị rõ rệt với vị chua thanh, mùi trái cây, hậu ngọt êm và thoảng nhẹ mùi khói đặc trưng vùng cao nguyên. ☞

Bên cạnh quy trình thủ công, AMIKOK thực hiện sản xuất mẻ nhỏ, giúp cà phê luôn giữ được độ tươi mới, hạn chế tối đa quá trình oxy hóa, từ đó bảo toàn hương vị nguyên bản khi đến tay người dùng.

Đặc biệt, sản phẩm cam kết 0% hóa chất, không tẩm ướp hay phụ gia, mang lại sự an tâm khi sử dụng, nhất là đối với hệ tiêu hóa và thần kinh. Đây cũng là cách AMIKOK hướng đến một trải nghiệm cà phê sạch, lành và bền vững, đúng với nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng hiện đại.

Tạo khác biệt bằng mô hình trải nghiệm thực tế

Một trong những điểm nổi bật của dự án là việc mở rộng giá trị sản phẩm sang mô hình trải nghiệm. Thay vì chỉ cung cấp cà phê đóng gói, AMIKOK xây dựng chuỗi trải nghiệm tại vùng nguyên liệu, cho phép khách hàng trực tiếp tham gia vào các công đoạn sản xuất như: thu hái cà phê chín, quan sát rang củi, thực hành giã tay và tự pha chế sản phẩm… nơi khách hàng không chỉ đóng vai trò người tiêu dùng mà trở thành người trực tiếp tham gia và đồng sáng tạo giá trik. Đây cũng là hướng đi phù hợp với xu hướng phát triển du lịch canh nông, gắn sản xuất nông nghiệp với dịch vụ trải nghiệm.

Tại vùng nguyên liệu Đắk Lắk, khách hàng được "mục kích sở thị" quy trình trồng và thu hoạch cà phê Arabica, tự tay lựa chọn và hái những quả chín đạt chuẩn. Tiếp đó, khách hàng tham gia vào công đoạn rang củi và giã tay giúp cảm nhận rõ giá trị lao động và kỹ thuật phía sau mỗi sản phẩm.

Khách sẽ được hướng dẫn tự tay tạo nên tách cà phê hoàn chỉnh bằng việc pha phin truyền thống, giá trị nhận được không chỉ là hương vị, mà còn là trải nghiệm cá nhân hóa và cảm giác làm chủ sản phẩm.

Đây chính là điểm khác biệt cốt lõi, giúp AMIKOK vượt ra khỏi mô hình kinh doanh cà phê thông thường, hướng đến tạo dựng giá trị bền vững dựa trên niềm tin và trải nghiệm thực tế, nơi mỗi khách hàng đều có thể tìm thấy giá trị của chính mình trong từng tách cà phê.

Khẳng định năng lực qua sân chơi khởi nghiệp

Với sự chuẩn bị bài bản và định hướng rõ ràng, dự án AMIKOK Original Coffee xứng đáng với giải Nhì tại cuộc thi "Ươm mầm khởi nghiệp" mùa 3. Kết quả này không chỉ phản ánh tính khả thi của ý tưởng mà còn cho thấy sự chủ động, sáng tạo của sinh viên trong việc vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Chia sẻ về hành trình của nhóm, ThS. Lê Thị Hồng Nghĩa, Khoa Kinh tế, Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum, huấn luyện viên đã đồng hành cùng các bạn từ đầu, cho biết, các bạn sinh viên bắt đầu gần như từ con số 0, chưa có nhiều nền tảng về khởi nghiệp. Tuy nhiên, thông qua quá

Nhóm dự án AMIKOK Original Coffee giới thiệu sản phẩm đến các khách mời tại Ngày hội Khởi nghiệp, Việc làm và Kết nối năm 2026 do Phân hiệu tổ chức.

trình được hướng dẫn, tiếp cận tài liệu và tự nghiên cứu, nhóm đã thể hiện tinh thần học hỏi rất rõ nét: chủ động đọc, chỉnh sửa và hoàn thiện từng nội dung.

"*Qua mỗi lần góp ý, bài làm của các bạn tiến bộ rõ rệt, từ cách trình bày đến tư duy nội dung đều dần trở nên logic, chặt chẽ hơn. Từ một ý tưởng ban đầu còn rời rạc, các bạn đã xây dựng được một dự án tương đối hoàn chỉnh, có định hướng và tính khả thi,*" cô nhận định.

Theo cô Nghĩa, giải Nhì mà nhóm đạt được là kết quả xứng đáng cho cả quá trình nỗ lực. Tuy nhiên, giá trị lớn nhất không nằm ở giải thưởng, mà ở việc các bạn đã dám bước ra khỏi vùng an toàn, thử sức với một lĩnh vực mới và kiên trì theo đuổi đến cùng.

Sau thành công bước đầu, nhóm sinh viên tiếp tục hoàn thiện dự án theo hướng chuyên nghiệp hóa bằng việc hoàn thiện bao bì, xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu, thực hiện kiểm định chất lượng sản phẩm nhằm hướng đến các sân chơi lớn hơn trong thời gian tới và mở rộng kênh phân phối,

Câu chuyện của AMIKOK không chỉ dừng lại ở một dự án cụ thể, mà còn gợi mở hướng đi cho hoạt động khởi nghiệp trong sinh viên hiện nay. Như lời gửi gắm của ThS. Lê Thị Hồng Nghĩa "Đừng ngại bắt đầu từ con số 0. Điều quan trọng không phải là bạn giỏi sẵn, mà là bạn có tinh thần học hỏi và sẵn sàng thay đổi."

Từ một mô hình nhỏ mang tính gia đình, AMIKOK đã cho thấy khả năng phát triển thành một dự án khởi nghiệp có định hướng rõ ràng. Đây là minh chứng cho vai trò của môi trường đại học tại Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum trong việc nuôi dưỡng tinh thần sáng tạo, cũng như khẳng định rằng khởi nghiệp không nhất thiết phải bắt đầu từ những điều lớn lao, mà có thể xuất phát từ chính những giá trị gần gũi nhất ■

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CHO SẢN PHẨM MẬT ONG SẠCH

THÚY VÂN

Trong kỷ nguyên số, việc đưa công nghệ hiện đại vào sản xuất không chỉ là xu thế mà còn là "đòn bẩy" để tạo nên những mô hình kinh tế đột phá. Anh Nguyễn Hữu Thế, ở phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi đã "số hóa" nông sản truyền thống để đưa sản phẩm "Mật ong sạch Na Ni" vươn xa, minh chứng cho sức mạnh của việc đổi mới phương thức kinh doanh trong thời đại mới.

Nắm bắt nhạy bén xu hướng tiêu dùng xanh và nhu cầu về thực phẩm bảo vệ sức khỏe, anh Nguyễn Hữu Thế đã quyết định đầu tư mô hình sản xuất "Mật ong sạch Na Ni" ngay trên mảnh đất Quảng Ngãi.

Với quy mô ấn tượng lên đến 300 đàn ong được nuôi tại các xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi và thành phố Đồng Nai, mỗi năm doanh nghiệp của anh cung ứng ra thị trường khoảng 15 tấn mật tinh khiết. Hơn nữa, với quyết tâm khai thác và chinh phục thị trường trong tỉnh, doanh nghiệp lựa chọn vùng nuôi đàn ong an toàn, chú trọng đầu tư trang thiết bị, máy móc vào sản xuất để phục vụ việc sơ chế và chế biến sản phẩm đảm bảo chất lượng. Hệ thống máy móc được anh đầu tư phục vụ sản xuất mật ong sạch gồm: Máy hạ thuỷ phần mật ong, máy diệt men nấm, hệ thống máy lọc tinh và làm lạnh. Hiện, anh đang mở rộng đầu tư thêm về hệ thống thiết bị để đáp ứng nhu cầu thị trường đang tăng cao. Bên cạnh đó, anh còn áp dụng chặt chẽ các qui trình sản xuất theo chuỗi vá áp dụng tiêu chuẩn HACCP trong chế biến để đảm bảo mỗi giọt mật đến tay khách hàng đều đạt chuẩn chất lượng.

Bước ngoặt lớn đến vào năm 2020, khi sản phẩm "Mật ong sạch Na Ni" chính thức được công nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao cấp tỉnh. Chứng nhận này không chỉ là lời khẳng định về chất lượng mà còn là "tấm vé thông hành" đưa sản phẩm của doanh nghiệp kết nối, quảng bá rộng rãi đến người tiêu dùng trong tỉnh qua các kênh tiêu thụ tại hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện ích.

Máy tách nước mật ong.

Để phát triển mô hình thành công cho đến nay, anh Nguyễn Hữu Thế chia sẻ: Thời gian qua, doanh nghiệp chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số ở 5 lĩnh vực là bán hàng, kế toán, marketing, quản lý nội bộ, ứng dụng AI. Qua đó, doanh nghiệp tiếp tục đầu tư thêm những công nghệ mới để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành và đưa sản phẩm đến với nhiều người tiêu dùng.

Đến nay, sản phẩm của doanh nghiệp đã khẳng định vị thế vững chắc tại thị trường của tỉnh và từng bước vươn ra thị trường ngoài tỉnh, doanh thu đạt 1,2 tỷ đồng/năm, đem lại nguồn thu nhập ổn định cho doanh nghiệp.

Có thể khẳng định, "Mật ong sạch Na Ni" không chỉ đơn thuần là một thương hiệu nông sản, mà còn là minh chứng sống động cho sức mạnh của tư duy đổi mới "hòa cùng" công nghệ hiện đại đã giúp những giọt mật tinh túy của quê hương được chắp cánh, nâng tầm giá trị ■

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN NÂNG TẦM GIÁ TRỊ LÚA THẢO DƯỢC: BƯỚC TIẾN TỪ MỘT DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP

THÚY VÂN

Giữa xu hướng tiêu dùng ưu tiên các sản phẩm giàu dinh dưỡng, việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào chế biến nông sản đang trở thành hướng đi tất yếu để nâng cao chuỗi giá trị. Tại Quảng Ngãi, dự án khởi nghiệp của anh Bạch Thanh Phú (36 tuổi, xã Trường Giang) đã chứng minh hiệu quả rõ nét của việc ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số vào sản xuất lúa thảo dược, mở ra hướng phát triển bền vững cho nông nghiệp địa phương.

Từ xây dựng vùng nguyên liệu đến tư duy chế biến sâu

Từng tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh và làm việc tại nhiều đơn vị, năm 2020, anh Bạch Thanh Phú quyết định trở về quê hương lập nghiệp với số vốn ban đầu 50 triệu đồng. Thay vì đi theo phương thức canh tác lúa gạo trắng truyền thống, anh Phú nhận thấy tiềm năng lớn từ các giống lúa thảo dược có hàm lượng dinh dưỡng cao.

Anh bắt đầu trồng thử nghiệm các giống lúa gạo lứt đỏ và lứt đen có nguồn gốc từ Nam Định, An Giang với diện tích ban đầu 1.000 mét vuông cho mỗi loại. Khi mô hình cho kết quả khả quan, đến năm 2022, anh tiến hành liên kết với các hộ nông dân tại địa phương để mở rộng vùng trồng lên 20.000 mét vuông, đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào ổn định và đạt chuẩn. Đối với những nguyên liệu không thể tự trồng, dự án chủ động liên kết thu mua tại các vùng canh tác uy tín.

Các dòng sản phẩm tinh chế từ gạo lứt mang thương hiệu OLYSA đạt chứng nhận OCOP 3 sao nhờ quy trình sản xuất hiện đại.

Điểm sáng tạo của dự án này nằm ở sự thay đổi tư duy kinh tế. Nhận thức rõ việc bán nông sản thô luôn tiềm ẩn rủi ro về biến động giá cả thị trường, anh Phú không dừng lại ở khâu trồng trọt mà quyết định chuyển hướng sang tinh chế nguyên liệu. Từ hạt gạo lứt ban đầu, anh nghiên cứu phát triển thành các sản phẩm dinh dưỡng, tiện lợi, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

Chia sẻ về ý tưởng này, anh Phú bộc bạch: "Sở dĩ tôi chọn lúa gạo lứt mà không phải các giống lúa gạo trắng vì gạo lứt không chỉ được đánh giá là giàu dinh dưỡng mà còn giúp ngăn ngừa nhiều bệnh... Mục tiêu của tôi là sản xuất các sản phẩm sạch, tốt cho sức khỏe người tiêu dùng; đồng thời, mang lại thu nhập cao cho những người làm nông nghiệp, góp phần nâng tầm các sản phẩm của địa phương". Ý tưởng đổi mới này đã giúp ☞

☞ dự án đoạt giải thưởng tiềm năng trong Cuộc thi Khởi nghiệp thanh niên nông thôn do Trung ương Đoàn tổ chức năm 2021.

Tối ưu hóa sản xuất nhờ cơ giới hóa và nền tảng số

Để hiện thực hóa mục tiêu thương mại, năm 2022, anh Phú thành lập Công ty TNHH Olysa Việt Nam. Dưới sự hỗ trợ nguồn vốn từ Tỉnh đoàn và Ngân hàng Chính sách xã hội, công ty đã nhanh chóng ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi từ phương pháp làm thủ công sang vận hành dây chuyền máy móc hiện đại.

Cụ thể, cơ sở sản xuất đã đưa vào hoạt động đồng bộ các thiết bị tự động bao gồm: hệ thống máy cắt định hình, thiết bị sấy nhiệt và dây chuyền đóng gói bao bì. Việc ứng dụng cơ giới hóa vào các khâu trọng yếu này mang lại lợi ích kép, vừa tối ưu hóa năng suất lao động, vừa giúp kiểm soát chính xác nhiệt độ, độ ẩm, qua đó đảm bảo chất lượng thành phẩm luôn đồng đều và đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về an toàn thực phẩm.

Không chỉ dừng lại ở khâu sản xuất, dự án còn tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong khâu phân phối. Các sản phẩm của công ty hiện đã được đưa lên các sàn thương mại điện tử để tiếp cận người tiêu dùng trên toàn quốc, đồng thời kết nối tiêu thụ thành công tại hệ thống các siêu thị kinh doanh bán lẻ.

Với việc chủ động ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và kinh doanh, doanh nghiệp của anh Phú đã dần đa dạng danh mục hàng hóa với 5 dòng sản phẩm chủ lực: gạo lứt đỏ, gạo lứt đen, thanh gạo lứt, thanh rong biển và trà gạo lứt. Năm 2023, hai sản phẩm Gạo lứt Oly và Thanh rong biển Oly chính thức đạt chứng nhận OCOP 3 sao cấp tỉnh.

Hiện nay, nhờ quy trình sản xuất được tối ưu, mỗi tháng công ty cung ứng ra thị trường khoảng 3.000 sản phẩm, mang lại doanh thu bình quân 900 triệu đồng mỗi năm. Đồng thời, góp phần giải quyết việc làm thường xuyên cho 5 lao động tại địa phương với mức thu nhập ổn định 5 triệu đồng/người/tháng.

Khẳng định khát vọng không ngừng đổi mới, bên cạnh việc tiếp tục nâng cấp hệ thống dây chuyền tự động và cải tiến bao bì, anh Bạch Thanh Phú đang tập trung nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thực phẩm tốt cho sức khỏe, tiêu biểu là bánh phồng tôm từ gạo lứt. Đặc biệt, hướng tới hoạt động sản xuất xanh, sạch, thân thiện với môi trường, anh Phú còn thử nghiệm ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn thông qua việc tận dụng phụ phẩm - xử lý lượng dầu thừa sau quá trình chiên gạo lứt để nghiên cứu điều chế thành xà phòng sinh học.

Sự kết hợp giữa công nghệ chế biến hiện đại và tư duy đổi mới sáng tạo không chỉ giúp doanh nghiệp củng cố vị thế, phát triển bền vững mà còn đóng góp tích cực vào việc bảo vệ môi trường, định vị một hướng đi mới trong sản xuất, nâng tầm nông sản bản địa ■

ẢNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ngãi làm việc với Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi.

UBND tỉnh Quảng Ngãi họp cho ý kiến về đề xuất thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Hội thảo "Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong chế biến và bảo quản nông sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi".

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Hội thảo "Tăng cường hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong kỷ nguyên số".

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi chia sẻ kinh nghiệm vận hành Trung tâm Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo với Đoàn công tác tỉnh Đồng Tháp.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi tổ chức nghiệm thu đề tài cấp tỉnh "Nghiên cứu đề xuất giải pháp ngăn ngừa, cơ chế xử lý xung đột xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (cũ)".

TRUNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TỈNH QUẢNG NGÃI

Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và tài khoản riêng, thực hiện cơ chế tự chủ chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Trung tâm có vị trí, chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, bao gồm: triển khai, thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ, cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật về thông tin, thống kê khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin.

Trụ sở làm việc: Số 118, đường Hùng Vương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

0941.121.279 0255.3.718167 https://nuian.vn